TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 112/2017/QĐST - HNGĐ	*Thạch Thành, ngày 31 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 109/2017/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn C - Sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn Mỹ Lợi, xã Thành Vinh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L - Sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Mỹ Lợi, xã Thành Vinh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Bùi Văn C và chị Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con cái: Anh Bùi Văn C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Thị Bảo Ch, sinh ngày 23/11/2012 cho đến khi cháu Ch đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bùi Hoàng L, sinh ngày 28/11/2007 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau. Anh C, chị L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, anh C và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Bùi Văn C chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST anh C đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành theo biên lai số: AA/2013/04181, ngày 20/6/2017, anh C được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Thạch Thành;*
- *UBND xã Thành Vinh;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đào Anh Đức